



HỌC ANH NGỮ TRÊN ĐÀI VOA

Đi nghe bài học, xin [BỘ M VÀO ĐÁY](#)

Đây là Chương trình Anh Ngữ Sinh-Động New Dynamic English, **bài 83**; Phạm Văn xin kính chào quý vị thính giả. Chương trình của bài học hôm nay là I'm a Fashion Model - tôi là người mẫu trong trang. Bài học hôm nay chú trọng vào mô tả hình dáng. This lesson focuses on physical description.

Bài này cũng phân biệt cách dùng giữa hai từ "very" (rất, lắm) và "too" (quá).

Một ví dụ: a fashion model=người mẫu trong trang.

She's very busy=cô ấy bận lắm.

I'm glad she's not too busy to be on our show=tôi mừng là cô ấy không quá bận đến mức không thể xuất hiện trên chương trình của chúng ta. [too busy to=bận quá không thể ...].

Hãy nghe Kathy phỏng vấn Jenny Chen, với ông Richard Chen, làm người mẫu.

Cut 1

MUSIC

Dynamic English is a basic English language course and an introduction to American people and culture.

Larry: Today's unit is I'm A Fashion Model.

MUSIC

Kathy: Hi, Max.

Max: Hi, Kathy.

Who's with us today?

Kathy: Today's guest is Jenny Chen.

Max: Chen? Is she married to Richard Chen?

Kathy: Yes, she's his wife.

Max: I'll be happy to meet her.

And what's our topic for today?

Kathy: Jenny's going to talk to us about her work.

Max: What does she do?

Kathy: She's a fashion model.

Max: A fashion model?

Kathy: Yes, she's a fashion model and a mother. She's very busy.

Max: I'm glad she's not too busy to be on our show.

Kathy: I am too.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong phần tiếp, Kathy phỏng vấn Jenny Chen.

Jenny Chen talks about her work as a fashion model=Jenny Chen nói về việc cô làm ngữ pháp mô tả trang.

A magazine=tạp chí.

A newspaper=nhật báo.

Pictures=hình, ảnh.

A model=ngữ pháp mô tả.

To model=làm mô tả.

Do you like modeling?=Bạn có thích làm mô tả không?

I model clothes=tôi làm mô tả quần áo.

The pay is very good=lương rất khá.

Pay=salary.

Pay increase=pay raise=tăng lương.

Cut 2

Interview: Jenny Chen

Larry: Interview

Jenny Chen talks about her work as a fashion model. Her pictures are in magazines and newspapers.

Kathy: Now it's time for today's interview.

Our guest today is Jenny Chen.

Hello, Jenny. It's nice to meet you.

Jenny: It's nice to meet you too, Kathy.

Max, it's nice to meet you.

Max: A pleasure..

Kathy: You're a model, aren't you?

Jenny: That's right.

Kathy: What kind of model are you?

Jenny: I'm a fashion model. I model clothes.

Kathy: Are your pictures in magazines?

Jenny: Yes, they are. In magazines and newspapers.

Kathy: Do you like modeling?

Jenny: Yes, I like it a lot. And the pay is very good.

Kathy: Do you travel a lot?

Jenny: Not very much. I don't like to travel. I like to be with my family.

Kathy: You have a son, don't you?

Jenny: Yes, I have one son.

He's five years old. His name is Jason.

Kathy: OK. Thanks, Jenny. Our guest today is Jenny Chen. We'll talk more after our break. This is New Dynamic English.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph n t i, quí v nghe r i p i. Đ ý đ n nh ng câu h i l y i, có ph i không i cu i câu.

Cut 3

Language Focus. Repeat with a Beat.

Larry: Listen and repeat.

Max: Jenny is a fashion model, isn't she? (pause for repeat)

Max: Yes, she is. (pause for repeat)

Max: Her pictures are in magazines, aren't they? (pause for repeat)

Max: Yes, they are. (pause for repeat)

Max: She likes modeling, doesn't she? (pause for repeat)

Max: Yes, she does. (pause for repeat)

Max: She travels a lot, doesn't she? (pause for repeat)

Max: No, she doesn't. (pause for repeat)

Max: Her son is five years old, isn't he? (pause for repeat)

Max: Yes, he is. (pause for repeat)

Max: Her son's name is Richard, isn't it? (pause for repeat)

Max: No, it isn't. His name is Jason. (pause for repeat)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong phần phỏng vấn Jenny nói về cô ấy, quý vị nghe những mô tả hình thể-physical appearance.

Jenny is tall but she's not very thin.=cô Jenny cao nhưng không gầy lắm.

Tall=cao;

short=thấp;

thin=gầy (ít mỡ),

fat=mỡ, béo.

Many models are tall, but not all of them are=những người mẫu cao, nhưng không phải tất cả người mẫu đều cao.

In my opinion, some models are too thin=theo ý tôi, vài người mẫu gầy quá. They look like toothpicks=họ gầy như que tăm.

Weight=(n) trọng lượng, số cân nặng.

Động từ: to weigh. I'm watching my weight=tôi phải ăn kiêng cho khỏi mập. How much does he weigh? Anh ta cân nặng bao nhiêu?

Cut 4

Interview 2: Jenny Chen

Larry: Interview Jenny talks about her physical appearance.

Kathy: Our guest today is Jenny Chen. Jenny is a fashion model. Jenny, I see that you're tall. Are most models tall?

Jenny: Well, many models are tall, but not all of them are tall. Some models are short.

Kathy: What about weight? Are most models thin?

Jenny: No. As you can see, I'm not very thin.

Kathy: But many models are thin, aren't they?

Jenny: Of course, some models are very thin.

Kathy: In my opinion, some models are too thin.

Jenny: I agree. Some models are too thin. They look like toothpicks! [laughs]

Kathy: [laughs] Yes, that's right, Jenny. Our guest today is Jenny Chen. We'll talk more after our break. This is New Dynamic English.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph n t i, Language Focus, quý v nghe và i p i, và phân bi t nghĩa c a "very" (r t, i m) và "too" (quá).

Cut 5

Language Focus.

Larry: Listen and repeat.

Max: Many models are tall. (pause for repeat)

Max: Many models are tall, but not all of them are tall. (pause for repeat)

Max: Some models are short. (pause for repeat)

Max: Many models are thin, aren't they? (pause for repeat)

Max: Some models are very thin. (pause for repeat)

Max: Some models are too thin. (pause for repeat)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong ph n t i, quí v phân bi t cách dùng very và too. When you model a dress, can you keep the dress? Khi cô làm m u m t ki u áo dài thì cô có đ c gi chi c áo đó không? Most of the time, the dresses are very expensive.

Ph n n các áo dài r t đ t (m c). They're too expensive for me to buy=áo dài m c quá tôi mua không n i.

Cut 6

Telephone

Larry: Telephone.

Jenny talks about the clothes that she models.

Kathy: We're back with Jenny Chen. Now let's go to our phones. Hello. You're on the air with New Dynamic English.

Female Caller: Hello. My name is Winifred. I'm calling from Phoenix, Arizona. My question is: When you model clothes, can you keep the clothes?

Jenny: No. Not usually. Most of the time, the clothes are usually very expensive. They're too expensive for me to buy.

Female Caller: I see. Thank you.

Kathy: Thank you for calling.

MUSIC

Vietnamese Explanation

Hãy thực hành cách dùng từ ngữ về adverbs of degree, very và too. Nhìn xét: nếu u “too” đi theo sau bởi một tính từ và động từ thì có nghĩa là quá. The dress is too expensive for me to buy=cái áo đó đắt quá tôi không mua nó ài.

Too hot to work=nóng quá làm việc không được. [too+adjective+to+verb]. Some summer days are too hot to work=vài ngày hè nóng quá làm việc không được.

Cut 7

Language Focus. Listen and repeat.

Larry: Listen and repeat.

Max: expensive

Max: Some clothes are too expensive. (pause for repeat)

Max: They're too expensive for Jenny to buy. (pause for repeat)

Max: thin

Max: Some models are too thin. (pause for repeat)

Max: They look like toothpicks! (pause for repeat)

MUSIC

Vietnamese Explanation

Trong phần đi này thì sẽ có từ, quý vị nghe thêm về mô tả diện mạo hình dáng (physical appearance).

Famous=nhân danh. She's six feet tall=cô ấy cao sáu feet Anh (gần 1.83 meters). [Nhìn xét, từ chỉ u cao của người, dùng “tall,” chứ không dùng “high.”

Đo chỉ u dài bên Anh và M: One foot=0.3048 meter; 3 feet=one yard=0.9144 meter; one inch=0.0254m.]

Jenny nói về màu tóc của cô là Inga, người mà u nói tiếng. What color hair does Inga have? Tóc Inga

m u gì? She has long blond hair=cô y có tóc dài m u vàng. She has big blue eyes=cô y có m t to m u xanh. Xin nghe ph n đ n th tr c r i nghe và tr i.

Cut 8

E-mail

Larry: E-mail Jenny talks about her friend Inga. Inga is a famous model.

Kathy: Welcome back. It's time to check our e-mail. We have an e-mail from Margaret in Atlanta, Georgia. Her question is: "Do you know Inga Wilson, the famous model?"

Jenny: Yes, I do. In fact, Inga and I are friends. I'm tall, but she's very tall. She's six feet tall.

Kathy: Really?

Jenny: Yes. And she has long blond hair. And big blue eyes. She's very beautiful!

Max: I think you both are very beautiful!

Jenny: Thank you.

Kathy: Jenny, thank you for being on our show. Please say hello to your husband Richard.

Jenny: I'll do that. Thanks for inviting me. Kathy: Let's take a short break.

MUSIC

Language Focus. Listen and answer.

Larry: Listen and answer. Listen for the bell, then say your answer.

Max: What color hair does Inga have? (ding) (pause for answer)

Max: Inga has blond hair. (short pause)

Max: Does she have long hair or short hair?(ding) (pause for answer)

Max: She has long hair. (short pause)

Max: Does she have green eyes? (ding) (pause for answer)

Max: No. She has blue eyes. (short pause)

Vietnamese Explanation

Quý v v a h c xong Ch ng trình Anh Ng Sinh Đng New Dynamic English. Ph m Văn xin

Anh Ngõ sinh đõ ng - bài số 83: Ngõ õ i mõ u thõ i trang.

Tác Giả: VOA

Thứ Bảy, 29 Tháng 11 Năm 2008 00:38

kính chào quý vñ thính giñ và xin hñ n gñ p ñ i trong bài hñ c kñ tiñ p.